

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /HĐND-CTHĐND

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2024

V/v xây dựng báo cáo phục vụ
khảo sát của Ban Văn hóa - Xã hội
HĐND tỉnh

Kính gửi: UBND huyện Sơn Động.

Thực hiện Chương trình công tác năm 2024, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức khảo sát một số nội dung thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn từ năm 2022 đến tháng 3 năm 2024.

Ban Văn hóa - Xã hội đề nghị UBND huyện Sơn Động xây dựng báo cáo kết quả thực hiện (theo đề cương gửi kèm). Báo cáo gửi về Ban Văn hóa - Xã hội (qua Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh) chậm nhất ngày 12/4/2024.

Thời gian khảo sát tại UBND huyện Sơn Động, Ban Văn hóa - Xã hội sẽ có văn bản thông báo sau.

Đề nghị UBND huyện Sơn Động quan tâm thực hiện./.

* Liên hệ: Đồng chí Ngô Thị Thắng, chuyên viên Phòng Công tác HĐND, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; ĐT: 0982851767.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**TM. BAN VĂN HOÁ – XÃ HỘI
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hoàng Huy Việt

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả thực hiện một số nội dung thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn từ năm 2022 đến tháng 3 năm 2024

(Kèm theo Công văn số /HDND-CTHDND ngày /4/2024 của Ban Văn hoá - Xã hội HDND tỉnh)

I. Kết quả thực hiện một số Chương trình, Dự án do UBND huyện làm chủ đầu tư (Dự án 5, Dự án 6, Dự án 7, Dự án 8)

1. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành

- Việc tham mưu, ban hành văn bản triển khai thực hiện.
- Việc rà soát, phân bổ nguồn vốn cho đối tượng thụ hưởng Chương trình.
- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, giám sát nguồn vốn được phân bổ.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Kết quả thực hiện nội dung xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS (báo cáo năm 2022 và 3 tháng đầu năm 2024)

- Tổng kinh phí các năm 2022, 2024.
- Nguồn vốn được giao (trong đó: Ngân sách Trung ương; ngân sách tỉnh; ngân sách huyện).
- Số lớp được tổ chức, số đối tượng tham gia, đơn vị thực hiện.
- Tiến độ thực hiện, kết quả giải ngân.
- Đánh giá hiệu quả chính sách.
- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2.2. Kết quả thực hiện nội dung hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt học tập...cho sinh viên năm 2022

- Tổng kinh phí; Nguồn vốn được giao (trong đó: Ngân sách Trung ương; ngân sách tỉnh; ngân sách huyện).
- Số sinh viên được hỗ trợ học phí, chi phí sinh hoạt học tập; điều kiện để được hỗ trợ; thời gian được hỗ trợ (tính bằng năm học).
- Kết quả giải ngân.
- Đánh giá hiệu quả chính sách.
- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2.3. Kết quả thực hiện nội dung tuyên truyền phổ biến pháp luật, hỗ trợ đào tạo sơ cấp và chương trình đào tạo dưới 3 tháng

- Tổng kinh phí; phân bổ kinh phí cho từng nội dung cụ thể.

- Nguồn vốn được giao (trong đó: Ngân sách Trung ương; ngân sách tỉnh; ngân sách huyện).

- Kết quả tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: Nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật; đơn vị thực hiện; số lượng các đợt tuyên truyền, phổ biến pháp luật; số đối tượng tham gia (*Nội dung này báo cáo theo ngân sách được cấp năm 2022*).

- Kết quả hỗ trợ đào tạo sơ cấp và chương trình đào tạo dưới 3 tháng: Tổng số kinh phí; ngành nghề đào tạo; số đối tượng tham gia...(*Nội dung này báo cáo theo ngân sách cấp năm 2022 và 2024*).

- Tiến độ thực hiện, kết quả giải ngân, tỷ lệ đạt...

- Đánh giá hiệu quả chính sách.

- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2.4. Kết quả thực hiện nội dung truyền thông về giáo dục nghề nghiệp, việc làm, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (*báo cáo 3 tháng đầu năm 2024*).

- Tổng kinh phí; phân bổ kinh phí cho từng nội dung cụ thể.

- Nguồn vốn được giao (trong đó: Ngân sách Trung ương; ngân sách tỉnh; ngân sách huyện).

- Hình thức và phương pháp truyền thông; nội dung; đơn vị thực hiện; số đối tượng tham gia.

- Đánh giá hiệu quả chính sách.

- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2.5. Kết quả thực hiện nội dung bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch (*báo cáo năm 2022, 2023 và 3 tháng năm 2024*).

- Tổng kinh phí; phân bổ cho từng nội dung cụ thể.

- Nguồn vốn được giao (trong đó: Ngân sách Trung ương; ngân sách tỉnh; ngân sách huyện).

- Các nội dung đã thực hiện; kết quả cụ thể từng nội dung.

- Kết quả giải ngân.

- Đánh giá hiệu quả chính sách.

- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2.6. Kết quả thực hiện nội dung chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người DTTS; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em (*báo cáo năm 2022 và 3 tháng 2024*).

- Tổng kinh phí; phân bổ cho từng nội dung cụ thể.

- Nguồn vốn được giao (trong đó: Ngân sách Trung ương; ngân sách tỉnh; ngân sách huyện).

- Các nội dung đã thực hiện; kết quả cụ thể.

- Kết quả giải ngân.
- Đánh giá hiệu quả chính sách.
- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2.7. Kết quả thực hiện nội dung thực hiện quyền bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em (báo cáo năm 2022 và 3 tháng 2024).

- Tổng kinh phí; phân bổ cho từng nội dung cụ thể.
- Nguồn vốn được giao (trong đó: Ngân sách Trung ương; ngân sách tỉnh; ngân sách huyện).
- Các nội dung đã thực hiện; kết quả cụ thể.
- Kết quả giải ngân.
- Đánh giá hiệu quả chính sách.
- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

2. Tồn tại, hạn chế

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân chủ quan;
- Nguyên nhân khách quan.

III. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với Trung ương
 2. Đối với HĐND, UBND tỉnh
 3. Đối với các sở, ngành tỉnh
-

